

Số: 189/KH-UBND

Kiên Giang, ngày 09 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
**Triển khai các giải pháp phục hồi và phát triển
kinh tế tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Nghị quyết số 88/NQ-CP ngày 12/8/2021 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ trực tuyến toàn quốc với các địa phương về tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2021.

Để kịp thời tháo gỡ khó khăn, từng bước khôi phục các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng thúc đẩy phát triển kinh tế tạo công ăn việc làm, bảo đảm an sinh xã hội cho mọi người dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch phục hồi và phát triển kinh tế tại tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thúc đẩy phục hồi các hoạt động phát triển kinh tế trong bối cảnh trong tỉnh và cả nước dần kiểm soát được ảnh hưởng của dịch bệnh và theo lộ trình trở lại trạng thái bình thường mới của tỉnh phù hợp theo các quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế về lộ trình trở lại trạng thái bình thường mới và triển khai các hoạt động kinh tế, xã hội đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 tại các địa phương¹.

Duy trì và thực hiện “mục tiêu kép”, kết hợp tạo mọi điều kiện để doanh nghiệp từng bước khôi phục các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ để tạo nguồn thu, đảm bảo an sinh xã hội, ổn định đời sống nhân dân tiến tới thích nghi với điều kiện và trạng thái bình thường mới, tạo đà thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

Nâng cao năng lực giám sát phòng, chống dịch, nguồn lực chăm sóc sức khỏe, hướng tới mục tiêu sẵn sàng đáp ứng với các diễn biến bất thường của dịch Covid-19.

¹ Dự kiến theo hướng dẫn của Bộ Y tế về lộ trình trở lại trạng thái bình thường mới và triển khai các hoạt động kinh tế, xã hội đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 tại các địa phương đang thực hiện Chỉ thị 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

2. Yêu cầu

Bảo đảm an toàn phòng chống dịch, chủ động phát hiện sớm, cách ly, điều trị kịp thời không để dịch lan rộng, hạn chế đến mức thấp nhất số ca mắc và tử vong do COVID-19. Mở rộng vùng xanh, thu hẹp vùng vàng và xóa vùng cam, vùng đỏ tiến tới xanh hóa toàn địa bàn, bám sát Kế hoạch chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 đáp ứng với từng mức độ nguy cơ trên địa bàn tỉnh²; đồng thời cần có các giải pháp linh hoạt, thích ứng tình hình, kiểm soát có hiệu quả dịch bệnh theo các nguyên tắc chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ trong từng thời điểm và diễn biến tình hình dịch bệnh của tỉnh và các quy định về hướng dẫn tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”³. Tập trung triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 an toàn, hiệu quả, theo thứ tự ưu tiên, phấn đấu sớm hoàn thành mục tiêu đạt miễn dịch cộng đồng.

Từng bước khôi phục lại các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, xây dựng theo từng cấp độ ngành nghề, lĩnh vực được được phép hoạt động khi đảm bảo các điều kiện an toàn phòng chống dịch tại các địa bàn thuộc vùng xanh, vùng vàng, vùng cam; riêng địa bàn được xác định là vùng đỏ và các khu vực đang bị phong tỏa, cách ly y tế theo quy định thì mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, xây dựng tiếp tục tạm dừng.

Việc mở cửa lại các hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ, xây dựng cần thực hiện có lộ trình, đảm bảo nguyên tắc kiểm soát tình hình dịch bệnh an toàn đến đâu thì mở rộng, phục hồi sản xuất, kinh doanh đến đó. Nghiên cứu, điều chỉnh để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc của người dân, doanh nghiệp.

Việc tổ chức thực hiện phải huy động tối đa các nguồn lực, triển khai đồng bộ các giải pháp, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng ngành, địa phương; theo sát tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, xây dựng của các doanh nghiệp, tổ chức, người dân để kịp thời giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết với tinh thần hỗ trợ tối đa cho người dân, doanh nghiệp an tâm sản xuất kinh doanh.

II. LỘ TRÌNH, NỘI DUNG, PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Lộ trình

² Theo Dự thảo Kế hoạch Chỉ đạo công tác phòng chống dịch COVID-19 đáp ứng với từng mức độ nguy cơ trên địa bàn tỉnh.

³ Theo Dự thảo về việc hướng dẫn tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19” của Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19.

- Giai đoạn 1 (*Thí điểm tại các địa phương được giảm giãn cách xã hội từ Chỉ thị 15/CT-TTg và các Chỉ thị thấp hơn*): Cho phép một số ngành nghề, lĩnh vực được phép hoạt động trở lại trên nguyên tắc đảm bảo an toàn phòng dịch, tăng dần tỷ lệ hoạt động, quy mô hoạt động theo từng lĩnh vực cụ thể; tiến tới khôi phục hoàn toàn hoạt động sản xuất kinh doanh. Thời gian thí điểm từ khi kế hoạch được ban hành cho đến hết 30/12/2021 hoặc đến khi phát sinh tình huống mới, có thông báo của cơ quan có thẩm quyền.

- Giai đoạn 2 (*sau ngày 01/11/2021*): Đánh giá các nội dung đã triển khai trong giai đoạn 1, rút kinh nghiệm và đề xuất, bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp tiếp theo. Tiến tới xem xét mở rộng phạm vi, quy mô các ngành nghề, lĩnh vực được phép hoạt động nhằm khôi phục các hoạt động kinh tế - xã hội tiến tới thích ứng và hoạt động xã hội trong trạng thái bình thường mới.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Các ngành nghề, lĩnh vực được phép hoạt động giai đoạn 1

2.1.1. Các ngành nghề, lĩnh vực được phép hoạt động tại địa phương áp dụng chỉ thị 15/CT-TTg

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 2178/QĐ-UBND ngày 09/9/2021 quy định tạm thời các ngành, lĩnh vực được phép hoạt động khi áp dụng thực hiện Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về phòng, chống, dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang. Gồm:

(1) Các nhà máy, xí nghiệp hoạt động sản xuất trên cơ sở tổ chức lại hoạt động sản xuất.

(2) Các hoạt động xây dựng; các cơ sở cung cấp nguyên, nhiên, vật liệu, vật tư xây dựng phục vụ cho hoạt động xây dựng và hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ công.

(3) Các hoạt động sản xuất nông nghiệp, khai thác, đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản; các cơ sở sản xuất kinh doanh cung ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, cây, con giống, dịch vụ cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp, khai thác, đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản.

(4) Các hoạt động vận tải hàng hóa lưu thông (hàng hóa thiết yếu), vận chuyển hành khách (được thuê phục vụ hoạt động công vụ, chở bệnh nhân cấp cứu, chở người đi cách ly, chở người về sau cách ly, công nhân, chuyên gia) ở một số khu vực nhất định.

(5) Các hoạt động giáo dục và đào tạo trên cơ sở tổ chức lại (hình thức tổ chức dạy và học).

(6) Riêng thành phố Phú Quốc, cho phép một số cơ sở cung cấp dịch vụ và kinh doanh sản phẩm du lịch được phép hoạt động khi đáp ứng điều kiện an toàn phòng, chống dịch COVID-19, nhằm thí điểm đón khách quốc tế đến Phú Quốc.

2.1.2. Các ngành nghề, lĩnh vực được phép hoạt động tại địa phương áp dụng chỉ thị 19/CT-TTg trở xuống

(1) Các nhà máy, xí nghiệp hoạt động sản xuất trên cơ sở tổ chức lại hoạt động sản xuất.

(2) Các hoạt động xây dựng; các cơ sở cung cấp nguyên, nhiên, vật liệu, vật tư xây dựng phục vụ cho hoạt động xây dựng và hoạt động cung cấp sản phẩm, dịch vụ công.

(3) Các hoạt động sản xuất nông nghiệp, khai thác, đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản; các cơ sở sản xuất kinh doanh cung ứng nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, cây, con giống, dịch vụ cho các hoạt động sản xuất nông nghiệp, khai thác, đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản.

(4) Các hoạt động vận tải hàng hóa lưu thông, vận chuyển hành khách có lộ trình khôi phục theo hướng dẫn của cơ quan chức năng

(5) Các hoạt động thương mại, dịch vụ bao gồm ngành nghề/ lĩnh vực phục vụ nhu cầu thiết yếu và xem xét cho mở lại một số dịch vụ ít tập trung đông người.

(6) Các hoạt động giáo dục và đào tạo trên cơ sở tổ chức lại (hình thức tổ chức dạy và học).

Điều kiện hoạt động:

a) Tại các địa phương thực hiện thực hiện giãn cách xã hội theo chỉ thị 15/CT-TTg:

- Các ngành, nghề/lĩnh vực được phép hoạt động phải tổ chức thực hiện theo phương án sản xuất an toàn phòng chống dịch được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo mô hình “01 cung đường, 02 điểm đến” hoặc “03 tại chỗ”. Quy định cụ thể từng ngành, nghề lĩnh vực tại mục 2.2 đến 2.6 của kế hoạch này.

b) Tại các địa phương thực hiện nới lỏng giãn cách xã hội theo Chỉ thị 19/CT-TTg trở xuống:

- Các ngành, nghề/lĩnh vực được phép hoạt động phải thực hiện theo phương án sản xuất an toàn phòng chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn.

- Các cơ sở kinh doanh thương mại dịch vụ như bán buôn, bán lẻ, xổ số kiến thiết, khách sạn, cơ sở lưu trú, nhà hàng, quán ăn (trừ: khu vui chơi, giải trí, cơ sở làm đẹp, karaoke, mát-xa, quán bar, vũ trường) được hoạt động trở lại theo lộ trình và thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

- Mở lại (có lộ trình) một số hoạt động vận chuyển hành khách công cộng liên tỉnh, nội tỉnh bảo đảm an toàn phòng, chống dịch theo hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải.

c) Tại các địa phương có mức bình thường mới:

Tất cả các các ngành, nghề/lĩnh vực bao gồm vui chơi giải trí, lĩnh vực không thiết yếu được phép hoạt động trở lại nhưng phải thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống dịch theo hướng dẫn của cơ quan chức năng.

2.2. Khôi phục hoạt động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất trong Khu – Cụm công nghiệp, Khu kinh tế thực hiện chỉ thị 15/CT-TTg

2.2.1. Đối với các đơn vị đáp ứng thực hiện phương án “3 tại chỗ”

a) Có kế hoạch phòng chống dịch và có phương án xử trí khi có trường hợp mắc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; Đảm bảo công tác phòng, chống dịch tại cơ sở sản xuất theo quy định tại Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”, Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp”, Công văn số 5522/BYT-MT ngày 12/7/2021 của Bộ Y tế về Mẫu kế hoạch phòng chống dịch COVID-19 cho cơ sở sản xuất kinh doanh và mẫu cam kết phòng chống dịch tại khu nhà trọ cho người lao động và các văn bản khác có liên quan.

b) Khôi phục tối đa 50% công suất sản xuất, tương ứng với sử dụng 50% lao động làm việc.

c) Chủ động bố trí công nhân và người lao động đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh. Thực hiện luân chuyển công nhân định kỳ cho phù hợp. Bố trí nơi làm việc thông thoáng, thực hiện kiểm soát ra vào. Bố trí nơi nghỉ, ở nam nữ riêng biệt, sạch sẽ, khử khuẩn, quản lý chất thải,... đảm bảo vệ sinh môi trường.

d) Thực hiện test nhanh cho toàn bộ người lao động, nếu có kết quả âm tính thì cho về nơi trọ tạm thời của doanh nghiệp, sau 03-05 ngày xét nghiệm PCR mẫu gộp, nếu âm tính thì được tham gia sản xuất “3 tại chỗ”. Trường hợp người lao động đã tiêm vắc xin đủ 14 ngày hoặc đã hoàn toàn khỏi bệnh COVID-19 và có kết quả test nhanh âm tính thì có thể tham gia sản xuất ngay.

đ) Trong quá trình hoạt động đảm bảo thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch trong doanh nghiệp, thực hiện xét nghiệm sàng lọc định kỳ 07 ngày 01 lần bằng test nhanh kháng nguyên hoặc PCR mẫu gộp 10 cho tối thiểu 20% số công nhân theo quy định của Bộ Y tế.

e) Thành lập Tổ kiểm soát dịch bệnh của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh để chỉ đạo, kiểm tra, nhắc nhở, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch trong doanh nghiệp, kịp thời phát hiện các yếu tố dịch tễ (ho, sốt, khó thở ...) trong công nhân, người lao động để tách bóc, xét nghiệm kịp thời cũng như phối hợp với Ban quản lý, ngành chức năng của địa phương áp dụng các biện pháp truy vết, khoanh vùng, phong tỏa tại doanh nghiệp khi phát hiện F0.

g) Từng công nhân có cam kết tự giác tuân thủ biện pháp phòng, chống dịch, nhất là bảo đảm 5K và tuân thủ nghiêm chỉnh các yêu cầu biện pháp ứng phó xử lý của ngành chức năng khi phát hiện có F0 trong công nhân.

h) Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không tuân thủ quy định phòng, chống dịch như cam kết, để xảy ra lây lan dịch bệnh trong doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh.

i) Các doanh nghiệp đang thực hiện “3 tại chỗ” muốn ngừng hoạt động, hoặc chuyển sang hình thức khác phải xây dựng kế hoạch trình Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh thẩm định và UBND tỉnh phê duyệt. Việc giải tỏa công nhân về địa phương phải thực hiện đúng quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh, nếu vi phạm sẽ bị xử lý nghiêm theo pháp luật.

2.2.2. Đối với các đơn vị không đủ điều kiện áp dụng phương án “3 tại chỗ”

Tùy theo số lượng công nhân, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng phương án “1 cung đường, 2 điểm đến” cụ thể:

a) Điều kiện chung:

- Đảm bảo tiêu chí “03 XANH”⁴ trong hoạt động sản xuất kinh doanh và phân đấu toàn bộ công nhân, người lao động trong doanh nghiệp được tiêm ngừa vắc xin phòng, chống dịch COVID-19.

- Có kế hoạch phòng chống dịch và có phương án xử trí khi có trường hợp mắc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; đảm bảo công tác phòng, chống dịch tại cơ sở sản xuất theo quy định tại Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”, Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp”, Công văn số 5522/BYT-MT ngày 12/7/2021 của Bộ Y tế về Mẫu kế hoạch phòng chống dịch COVID-19 cho cơ sở sản xuất kinh doanh và mẫu cam kết phòng chống dịch tại khu nhà trọ cho người lao động và các văn bản khác có liên quan.

- Thực hiện test nhanh cho toàn bộ người lao động 1 lần và sau 3 ngày PCR mẫu gộp 10, nếu có kết quả âm tính thì được tham gia sản xuất. Đối với lao động tuyển mới cư trú tại vùng xanh đã tiêm vắc xin ngừa COVID-19 đủ 14 ngày hoặc đã hoàn toàn khỏi bệnh COVID-19, nếu test nhanh hoặc xét nghiệm PCR âm tính thì được tham gia sản xuất ngay.

- Thực hiện bố trí lực lượng lao động theo nhóm, tổ, đội riêng biệt; luân chuyển công nhân định kỳ hợp lý; bố trí lao động mới tham gia sản xuất riêng với lực lượng đang tham gia sản xuất.

- Bố trí xe đưa đón công nhân tập trung, bảo đảm “1 cung đường, 2 điểm đến”, bảo đảm ngồi giãn cách theo quy định của ngành giao thông (phương tiện phải có giám sát hành trình đang hoạt động). Ưu tiên sử dụng lao động từ các vùng xanh, vùng vàng; hạn chế sử dụng lao động từ các vùng cam, vùng đỏ. Đối với các lao động từ vùng cam, vùng đỏ phải bố trí nơi ở cho người lao động trong suốt quá trình làm việc; tránh tình trạng lao động từ vùng cam, vùng đỏ ra vào vùng xanh; nơi ở cho người lao động phải riêng biệt, đảm bảo cách ly và quản lý phòng, chống dịch COVID-19.

- Trong quá trình hoạt động, định kỳ xét nghiệm sàng lọc test nhanh kháng nguyên 07 ngày 1 lần cho tối thiểu 20% số công nhân theo quy định của Bộ Y tế; thực hiện xét nghiệm cho 100% người lao động có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như sốt, ho, khó thở,....

⁴ Ba Xanh: Nhà máy xanh, Nơi ở xanh, Công nhân xanh.

- Bảo đảm phương án giãn cách, môi trường thông thoáng trong sản xuất, công nhân cài đặt ứng dụng phần mềm và khai báo y tế mỗi ngày, tuân thủ 5K.

- Công nhân cam kết khi đi làm về phải tự theo dõi sức khỏe và tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch, nhất là thực hiện nghiêm 5K.

- Thành lập Tổ kiểm soát dịch của doanh nghiệp như các doanh nghiệp thực hiện 3 tại chỗ.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không tuân thủ quy định phòng, chống dịch như cam kết, để xảy ra lây lan dịch bệnh trong doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh.

b) Đối với đơn vị sử dụng từ 1.000 lao động trở lên xây dựng phương án khôi phục sản xuất theo 03 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Khôi phục hoạt động sản xuất tối đa 30% công suất, tương ứng sử dụng tối đa 30% lực lượng lao động vào làm việc, bảo đảm các điều kiện chung tại **điểm a mục 2.2.2**:

Giai đoạn 2: Sau 01 tháng thực hiện giai đoạn 1, nếu bảo đảm an toàn (không có ca nhiễm COVID-19) doanh nghiệp xây dựng phương án nâng 60% công suất sản xuất, tương ứng với tiếp nhận 60% lao động vào làm việc.

Giai đoạn 3: Nếu bảo đảm hoạt động sản xuất an toàn, không có ca nhiễm COVID-19 (F0) sau 01 tháng hoạt động giai đoạn 2, doanh nghiệp xây dựng phương án khôi phục sản xuất 100% công suất và tương ứng với 100% lao động được trở lại làm việc.

c) Đối với đơn vị sử dụng dưới 1.000 lao động thì xây dựng phương án khôi phục sản xuất theo 02 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Khôi phục hoạt động sản xuất tối đa 50% công suất, tương ứng sử dụng tối đa 50% lực lượng lao động vào làm việc, bảo đảm các điều kiện chung nêu tại **điểm a mục 2.2.2**:

Giai đoạn 2: Sau 01 tháng thực hiện giai đoạn 1 nếu an toàn, không có ca nhiễm COVID-19 (F0) thì doanh nghiệp xây dựng phương án khôi phục hoàn toàn sản xuất (100% công suất và 100% lao động trở lại làm việc).

d) Trong từng giai đoạn hoạt động của đơn vị nếu phát hiện F0 ở khu vực nào thì doanh nghiệp phải tạm ngừng hoạt động và phối hợp chặt chẽ với ngành chức năng địa phương thực hiện biện pháp truy vết, phong tỏa và các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định (toàn bộ chi phí phát sinh do doanh nghiệp chi trả).

2.3. Khôi phục hoạt động của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất ngoài Khu – Cụm công nghiệp, các Khu kinh tế thực hiện chỉ thị 15/CT-TTg

a) Đối với doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh ngoài Khu - cụm công nghiệp, khu kinh tế thì xây dựng một trong các phương án khôi phục sản xuất như doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh trong KCN-CCN, Khu kinh tế gửi UBND cấp huyện nơi có hoạt động sản xuất kinh doanh thẩm định và cho phép hoạt động. Quá trình hoạt động đảm bảo đảm các điều kiện sau:

- Thực hiện phương án “3 tại chỗ” hoặc phương án “1 cung đường 2 điểm đến” hoặc kết hợp cả hai phương án, bảo đảm các điều kiện chung tại **mục 2.2.1 hoặc điểm a mục 2.2.2**;

- Đảm bảo tiêu chí “03 XANH” trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt chú trọng tiêu chí “Nơi ở xanh” của công nhân, lao động; phấn đấu toàn bộ công nhân, người lao động trong doanh nghiệp được tiêm ngừa vắc xin phòng, chống dịch COVID-19.

+ Đối với lao động thuộc vùng xanh phải thực hiện nghiêm 5K, tuân thủ “1 cung đường, 2 điểm đến” và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch nơi cư trú; Ký cam kết tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch của địa phương.

+ Đối với các lao động từ vùng cam, vùng đỏ phải bố trí nơi ở, nơi trọ cho người lao động trong suốt quá trình làm việc; nơi ở, nơi trọ phải riêng biệt, đảm bảo cách ly và quản lý phòng, chống dịch COVID-19.

+ Thực hiện bố trí lực lượng lao động theo nhóm, tổ, đội riêng biệt; luân chuyển công nhân định kỳ hợp lý; bố trí lao động mới tham gia sản xuất riêng với lực lượng đang tham gia sản xuất.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không tuân thủ quy định phòng, chống dịch như cam kết, để xảy ra lây lan dịch bệnh trong doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh.

2.4. Khôi phục các hoạt động kinh doanh, dịch vụ thực hiện chỉ thị 15/CT-TTg

a) Trong giai đoạn 1, thực hiện khôi phục dần các hoạt động kinh doanh dịch vụ các mặt hàng thiết yếu; các hoạt động kinh doanh dịch vụ mặt hàng không thiết yếu tiếp tục tạm dừng đến khi tình trở lại trạng thái bình thường mới. Tuy nhiên căn cứ vào tình hình thực tế của dịch bệnh, UBND tỉnh sẽ xem xét, quyết định nói lỏng một số hoạt động kinh doanh dịch vụ, tại một số địa bàn nhất định cho phù hợp.

b) Các cơ sở hoạt động kinh doanh dịch vụ phải có kế hoạch phòng chống dịch và có phương án xử trí khi có trường hợp mắc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

c) Các hoạt động kinh doanh dịch vụ được phép hoạt động phải bảo đảm tuân thủ 5K và các biện pháp phòng, chống dịch theo hướng dẫn của ngành chức năng theo quy định trong suốt quá trình hoạt động. Người lao động trong cơ sở kinh doanh dịch vụ định kỳ xét nghiệm sàng lọc test nhanh kháng nguyên hoặc PCR mẫu gộp 10, 7 ngày 1 lần cho tối thiểu 20% số lao động theo quy định của Bộ Y tế, thực hiện xét nghiệm cho 100% người lao động có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như sốt, ho, khó thở,...; Phải khai báo y tế hàng ngày bằng hình thức phù hợp và thực hiện nghiêm 5K; Ký cam kết tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch của địa phương, tuân thủ “1 cung đường, 2 điểm đến” và tuân thủ việc phòng, chống dịch tại nơi cư trú.

d) Người sử dụng lao động có trách nhiệm báo cáo chính quyền địa phương (xã, phường, thị trấn) hoạt động của đơn vị mình; chịu trách nhiệm quản lý và kiểm tra, giám sát người lao động thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch COVID-19; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu không tuân thủ quy định phòng, chống dịch như cam kết, để xảy ra lây lan dịch bệnh trong doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh.

e) Các hoạt động kinh doanh dịch vụ vận tải thực hiện theo quy định, hướng dẫn của ngành Giao thông vận tải tỉnh. Cụ thể:

- Việc thực hiện kiểm tra kháng nguyên (test nhanh) đối với người điều khiển phương tiện, người đi trên phương tiện khi đi qua các chốt phòng dịch giữa địa phương/vùng thực hiện chỉ thị 15/CT-TTg với các vùng khác. Trường hợp đã được tiêm 02 mũi vắc-xin sau 14 ngày hoặc người đã chữa khỏi bệnh COVID-19 hoặc được tiêm 01 mũi vắc-xin từ 14 ngày trở lên và còn hiệu lực trong vòng 180 ngày không thực hiện việc kiểm tra này.

- Địa phương tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động giao nhận hàng hoá tại các điểm giao nhận hàng hóa đảm bảo phù hợp quy định về phòng chống dịch thông qua các tổ tự quản, tổ COVID cộng đồng và phối hợp lực lượng chức năng.

2.5. Khôi phục các hoạt động sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng đánh bắt thủy sản thực hiện chỉ thị 15/CT-TTg

a) Các hoạt động sản xuất trong khu vực vùng xanh, sử dụng lao động cư trú tại vùng xanh thì người lao động bảo đảm thực hiện 5K. Thực hiện “1 cung đường, 2 điểm đến” và tuân thủ việc phòng, chống dịch tại nơi cư trú. Người lao động ở vùng xanh do áp, khu phố vùng xanh xác nhận.

b) Các hoạt động sản xuất ở các vùng xác định cấp độ cam, vàng (gọi tắt là vùng khác):

- Hoạt động sản xuất tại vùng xanh nhưng sử dụng lao động tại vùng khác thì trước khi sử dụng người lao động phải thực test nhanh cho toàn bộ người lao động, nếu có kết quả âm tính thì cho về nơi trọ tạm thời (nơi trọ đảm bảo tuân thủ 5K), sau 3-5 ngày xét nghiệm PCR mẫu gộp, nếu âm tính thì được sản xuất “3 tại chỗ”. Trường hợp người lao động đã được tiêm vắc xin đủ 14 ngày hoặc người đã hoàn toàn khỏi bệnh COVID-19 hoặc có xác nhận âm tính trong vòng 72 giờ thì được tham gia sản xuất ngay sau khi có kết quả test nhanh âm tính. Người sử dụng lao động lập danh sách các lao động, báo cáo chính quyền địa phương (phường, xã, thị trấn) để tiện theo dõi, kiểm tra, giám sát và xét nghiệm COVID-19.

- Hoạt động sản xuất tại các vùng khác (cam, vàng) nhưng sử dụng lao động tại vùng xanh bảo đảm 5K và tuân thủ nghiêm “1 cung đường, 2 điểm đến”, khi người lao động trở về nơi cư trú tại vùng xanh phải tự giác tự theo dõi sức khỏe, tránh tiếp xúc với người xung quanh, bảo đảm an toàn, tránh lây nhiễm để tiếp tục lao động.

c) Đối với hoạt động nông hộ không thuê mướn lao động, người sản xuất nông hộ bảo đảm 5K, tự theo dõi sức khỏe. Thực hiện khai báo y tế hằng ngày và hạn chế tiếp xúc người khác ngoài gia đình.

d) Đối với tổ chức, cá nhân có nhu cầu thu hoạch vụ mùa trong vùng đỏ thì đề nghị UBND cấp xã xem xét, có kế hoạch hỗ trợ thu hoạch phù hợp, hạn chế thấp nhất thiệt hại và bảo đảm phòng, chống dịch COVID-19.

2.6. Khôi phục các hoạt động xây dựng cơ bản thực hiện chỉ thị 15/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

a) Hoạt động xây dựng cơ bản (XDCCB), người lao động phải bảo đảm thực hiện nghiêm 5K. Định kỳ xét nghiệm sàng lọc test nhanh kháng nguyên hoặc PCR mẫu gộp 10, 7 ngày 1 lần cho tối thiểu 20% số công nhân theo quy định của Bộ Y tế; thực hiện xét nghiệm cho 100% người lao động có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như sốt, ho, khó thở,.... Người sử dụng lao động có trách nhiệm báo cáo chính quyền địa phương (phường, xã, thị trấn) hoạt động xây dựng của đơn vị mình, chịu trách nhiệm quản lý và kiểm tra, giám sát nhân công thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trong suốt quá trình lao động cho đến khi kết thúc.

b) Đối với hoạt động XDCCB theo phương án “3 tại chỗ”:

- Thực hiện thi công xây dựng theo phương án “3 tại chỗ” đã được phê duyệt. Nhà thầu xây dựng phương án “3 tại chỗ” gửi Ban Quản lý các dự án đầu tư xây dựng, UBND cấp huyện nơi có công trình XD/CB để phê duyệt (đối với công trình XD/CB ngoài KCN) hoặc gửi Ban quản lý Khu kinh tế phê duyệt (đối với hoạt động XD/CB trong KCN). Đồng thời, nhà thầu xây dựng lập phương án phòng, chống dịch COVID-19 tại công trình xây dựng gửi cơ quan y tế huyện, thành phố chấp thuận trước khi triển khai thi công xây dựng công trình.

- Định kỳ xét nghiệm sàng lọc bằng test nhanh kháng nguyên hoặc PCR mẫu gộp 10, 7 ngày 1 lần cho tối thiểu 20% số công nhân, người lao động theo quy định của Bộ Y tế; thực hiện xét nghiệm cho 100% người lao động có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19 như sốt, ho, khó thở,... Kinh phí test sàng lọc do người sử dụng lao động và người lao động thỏa thuận.

- Nhà thầu thành lập Tổ y tế COVID-19 cộng đồng để giám sát hoạt động “3 tại chỗ”.

- Quá trình thực hiện bảo đảm 5K; khi giải tỏa “3 tại chỗ” phải xét nghiệm sàng lọc tất cả công nhân, người lao động âm tính mới được cho về địa phương, chủ đầu tư, nhà thầu phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền phê duyệt phương án “3 tại chỗ” để giám sát và thông báo cho các địa phương khác tiếp nhận công nhân, người lao động trở về địa phương để quản lý, áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện phương án “3 tại chỗ” của nhà thầu.

2.7. Khôi phục các hoạt động từng bước phục hồi thị trường khách du lịch quốc tế, khôi phục lại các hoạt động du lịch và các ngành kinh tế, dịch vụ có liên quan, lấy Phú Quốc là điểm đến an toàn thân thiện để quảng bá đến khách du lịch trong và ngoài nước

- Triển khai thực hiện Kế hoạch thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc sử dụng “hộ chiếu vắc-xin” theo chỉ đạo của Chính phủ. Trong đó:

+ Giai đoạn 1: Thí điểm đón từ 3.000-5.000 khách/tháng, thông qua các chuyến bay thuê bao chuyên, triển khai phục vụ khách trong phạm vi, địa điểm hạn chế.

+ Giai đoạn 2: Sau khi đánh giá kết quả giai đoạn 1 triển khai thí điểm, nếu đảm bảo yêu cầu sẽ mở rộng quy mô dự kiến đón từ 5.000-10.000 khách/tháng.

- Triển khai kế hoạch phục hồi ngành du lịch Kiên Giang trong đó, tập trung triển khai các chính sách kích cầu, từng bước phục hồi hoạt động du lịch nội địa giai đoạn cuối năm 2021, đầu năm 2022; xây dựng các bộ tiêu chí đánh giá an toàn trong phòng chống dịch bệnh COVID-19 đối với hoạt động du lịch trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo các đơn vị cung ứng dịch vụ du lịch nghiên cứu xây dựng các sản phẩm dịch vụ mới; các chương trình gói sản phẩm “du lịch an toàn” chào bán cho khách du lịch.

3. Phân công nhiệm vụ

3.1. Đối với các nhiệm vụ cần triển khai ngay khi kế hoạch được ban hành

a) Sở Y tế

- Chủ trì phối hợp với các địa phương và các Sở, ban ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh rà soát kế hoạch tiêm ngừa vắc-xin, nhanh chóng tổ chức việc tiêm ngừa cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh và người lao động hoạt động các ngành nghề, lĩnh vực cho phép hoạt động, đảm bảo lực lượng tham gia trong các lĩnh vực được phép hoạt động được ưu tiên hoàn thành chỉ tiêu tiêm ngừa trong năm 2021 ngay khi nguồn vắc-xin được phân bổ cho địa phương.

- Khẩn trương rà soát, nắm lại nhu cầu và tiếp tục tranh thủ nguồn vắc xin, phân bổ nhanh theo các kế hoạch tiêm. Đồng thời phối hợp với các cơ quan đơn vị có liên quan đẩy nhanh việc cập nhật thông tin tiêm vắc xin, thông tin xét nghiệm COVID-19 lên cổng thông tin điện tử Chính phủ phục vụ cung cấp thông tin⁵ cho doanh nghiệp phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh và người lao động tham gia lao động sản xuất.

- Chủ trì phối hợp với các địa phương, các Ban Quản lý Khu kinh tế, các Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành và các đơn vị có liên quan hướng dẫn việc xây dựng các tổ COVID cộng đồng, Tổ Giám sát công tác phòng, chống dịch tại các công ty, doanh nghiệp được phép hoạt động... và các tổ truy vết từ tỉnh đến huyện, xã, thực hiện truy vết “thần tốc” khi phát hiện các trường hợp mắc bệnh, các trường hợp tiếp xúc với trường hợp mắc bệnh, các trường hợp đi về từ khu vực có dịch...

- Áp dụng các giải pháp công nghệ trong các hoạt động phòng chống dịch COVID-19 (xét nghiệm, truy vết, giám sát cách ly, tiêm vắc xin...) cùng với các ứng dụng công nghệ thông tin đã và đang được triển khai như bản đồ an toàn COVID-19 (antoanCovid.vn), bản đồ COVID-19 hằng ngày; khai báo y tế điện tử...

⁵ Hình thức xác nhận thông qua các nền tảng ứng dụng số hoặc các văn bản xác nhận của cơ quan có thẩm quyền.

- Chủ trì, phối hợp với các địa phương và đơn vị có liên quan đẩy mạnh tốc độ lấy mẫu xét nghiệm, nâng cao năng lực xét nghiệm, sử dụng hiệu quả các trang thiết bị, công nghệ, loại sinh phẩm hiện có, thực hiện các xét nghiệm gộp mẫu, đa dạng hóa các phương pháp xét nghiệm, trả sớm nhất kết quả xét nghiệm để phục vụ mục tiêu sàng lọc, khoanh vùng nhanh gọn nhất, giúp các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh được phép hoạt động nhanh chóng sàng lọc, tách F0 ra khỏi cơ sở, đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh sớm trở lại bình thường.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn các công ty, doanh nghiệp tại các khu công nghiệp trên địa bàn xây dựng Kế hoạch, phương án phòng chống dịch, phương án cách ly tập trung người lao động làm việc tại từng công ty, doanh nghiệp, từng cụm công nghiệp, từng khu công nghiệp để đáp ứng với từng tình huống của dịch để đảm bảo sản xuất.

- Chủ trì tham mưu UBND tỉnh việc xác định các vùng giãn cách xã hội theo tình hình dịch bệnh thực tế tại từng địa phương cần áp dụng ở phạm vi hẹp nhất có thể, đảm bảo kiểm soát được các yếu tố nguy cơ nhưng không ảnh hưởng tới an sinh xã hội và phát triển kinh tế của người dân.

b) Sở Công Thương

- Phối hợp với các Ban Quản lý Khu kinh tế, các Ban Quản lý Đầu tư xây dựng công trình chuyên ngành, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan hướng dẫn doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh xây dựng phương án phục hồi sản xuất kinh doanh theo từng hoạt động các ngành nghề, chú ý việc xây dựng lộ trình mở từng bước để kiểm tra tính an toàn, điều chỉnh dần cho phù hợp theo nguyên tắc trao quyền tự chủ cho đơn vị sản xuất, kinh doanh triển khai mô hình hoạt động phù hợp đặc thù của đơn vị nhưng phải chịu trách nhiệm về các yêu cầu an toàn phòng chống dịch.

- Chủ động nắm bắt diễn biến của tình hình kiểm soát, khống chế dịch bệnh tại từng địa bàn, kịp thời tham mưu triển khai thực hiện đảm bảo cung ứng hàng hoá theo Kế hoạch số 124/KH-UBND ngày 21/6/2021 của UBND tỉnh về việc đảm bảo cung cầu hàng hoá thiết yếu, bình ổn thị trường ứng phó dịch bệnh COVID-19 và gia súc, gia cầm trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Phối hợp với các Sở, ngành và địa phương, tham mưu UBND tỉnh triển khai các chương trình kích cầu tiêu dùng, xúc tiến thương mại, kết nối cung cầu, tiêu thụ hàng hóa tại thị trường trong nước và ngoài nước; nhất là việc gỡ gỡ trao đổi giao thương với các doanh nghiệp, hệ thống phân phối, chợ đầu mối trong và ngoài tỉnh khảo sát, ký hợp đồng tiêu thụ các mặt hàng nông, thủy sản.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Giao thông vận tải xây dựng phương án, ứng dụng công nghệ thông tin điện tử, nắm bắt và kịp thời thông tin, tuyên truyền tới doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tình hình xuất nhập khẩu, phương án lưu thông hàng hoá trên địa bàn tỉnh cũng như tại các khu vực cửa khẩu khôi phục các chuỗi liên kết cung ứng hàng hóa bị đứt gãy.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Xây dựng quản lý, bình ổn giá thị trường, kịp thời kiểm soát giá các sản phẩm tiêu dùng, nguyên, nhiên, vật liệu sản xuất, vật tư xây dựng.

c) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Phối hợp với Sở Công Thương, Sở thông tin và Truyền thông, các địa phương và các đơn vị có liên quan kịp thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ người dân trong việc thu hoạch nông sản khi vào vụ đảm bảo an toàn phòng dịch và tiêu thụ nông sản đang vào vụ thu hoạch; chủ động, tích cực liên kết với các doanh nghiệp, đơn vị thu mua nông sản trong và ngoài tỉnh để làm cầu nối tiêu thụ nông sản cho bà con nông dân.

- Tiếp tục hướng dẫn, tạo điều kiện cho các cơ sở xây dựng các chuỗi sản xuất và cung cấp sản phẩm nông sản an toàn, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng. Trong đó các doanh nghiệp đóng vai trò làm trung tâm để liên kết với các tổ chức sản xuất như hợp tác xã, tổ hợp tác, hội, hiệp hội ngành hàng, gắn với xây dựng các thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, xây dựng mã định danh, truy xuất nguồn gốc.

- Chủ trì phối hợp với Sở Y tế, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan xây dựng và hướng dẫn các cơ sở sản xuất chăn nuôi, thủy sản đáp ứng an toàn phòng dịch được phép hoạt động. Đẩy mạnh công tác kiểm dịch, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y, thủy sản.

- Phối hợp với Sở Giao thông vận tải, UBND các huyện, thành phố thực hiện nghiêm việc kiểm soát vận chuyển, kiểm dịch, kiểm soát giết mổ động vật và sản phẩm động vật đảm bảo việc lưu thông sản phẩm chăn nuôi và phòng, chống dịch COVID-19.

- Chủ trì phối hợp với UBND các huyện, thành phố đảm bảo sản xuất, cung cấp đầy đủ, kịp thời về số lượng và chất lượng vật tư, cây, con giống... phục vụ cho yêu cầu trồng trọt và chăn nuôi.

- Tổ chức việc kiểm tra, giám sát các nhà thầu thực hiện các quy định về phòng chống dịch.

d) Sở Giao thông vận tải

Chủ động nắm bắt diễn biến của tình hình kiểm soát, khống chế dịch bệnh tại từng địa bàn, kịp thời tổ chức phân luồng giao thông, xây dựng kế hoạch vận tải, kiểm soát dịch đối với hoạt động vận tải, tạo điều kiện thuận lợi cho vận chuyển hàng hóa được lưu thông thông thoáng. Tổ chức việc kiểm tra, giám sát các nhà thầu thực hiện các quy định về phòng chống dịch.

đ) Sở Xây dựng

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính nắm bắt tình hình biến động, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm soát giá nguyên liệu, vật liệu, vật tư xây dựng,... Phối hợp các Sở, ngành và địa phương hướng dẫn các nhà thầu xây dựng kế hoạch “3 tại chỗ” và “1 cung đường 2 điểm đến”.

- Tổ chức việc kiểm tra, giám sát các nhà thầu thực hiện các quy định về phòng chống dịch.

e) Cục Hải quan tỉnh

Đơn giản hóa thủ tục xuất, nhập quan. Đề xuất chuyển tối đa những thủ tục, chứng từ cho công tác xuất nhập khẩu sang hệ thống điện tử...

g) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Công Thương hướng dẫn doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, nhà đầu tư, nhà thầu xây dựng thực hiện lập phương án phục hồi sản xuất kinh doanh, đầu tư, thi công xây dựng theo từng hoạt động các ngành nghề trong khu kinh tế; thẩm định và phê duyệt các phương án phục hồi của các doanh nghiệp, nhà thầu trong phạm vi quản lý trước khi hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Hướng dẫn doanh nghiệp, nhà thầu, nhà đầu tư thành lập các Tổ kiểm soát dịch bệnh. Tổ chức rà soát, nắm tình hình sử dụng, dịch chuyển nguồn lao động trong khu công nghiệp do tác động của dịch COVID-19 để kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư tháo gỡ khó khăn.

- Phối hợp với nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp, lưu ý các giải pháp an toàn phòng dịch COVID-19. Tuyệt đối không để dịch bệnh lây lan trong Khu công nghiệp, Khu kinh tế.

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và chính quyền địa phương thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp triển khai kế hoạch bố trí cho người lao

động ăn, ở và làm việc tại Công ty trong các khu công nghiệp theo chỉ đạo của UBND tỉnh trong thời gian dịch bệnh, đồng thời hỗ trợ các thủ tục cung cấp nguồn lao động đáp ứng các điều kiện hoạt động doanh nghiệp.

- Tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thông thoáng thủ tục tạo các điều kiện cho các dự án đầu tư sớm tiếp tục triển khai tiến độ; tiếp tục kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư mới.

- Tổ chức việc kiểm tra, giám sát các nhà thầu thực hiện các quy định về phòng chống dịch.

- Rà soát, đề xuất các cơ chế chính sách ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng, thuế, tiền thuê đất, cơ sở hạ tầng,... tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, nhà đầu tư xây dựng sớm đi vào hoạt động.

h) Các Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng chuyên ngành tỉnh

- Hướng dẫn, thẩm định các phương án khôi phục sản xuất, phương án thi công xây dựng của các doanh nghiệp, nhà thầu trong phạm vi quản lý và phê duyệt trước khi thực hiện.

- Đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công các dự án tại các địa bàn được phép tổ chức hoạt động xây dựng cơ bản. Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình, hỗ trợ tối đa các nhà thầu thi công dự án nhưng tuyệt đối đảm bảo các yêu cầu phòng dịch.

- Phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và chính quyền địa phương thực hiện hỗ trợ nhà thầu, doanh nghiệp cung cấp nguồn lao động đáp ứng các điều kiện và triển khai kế hoạch bố trí cho người lao động ăn, ở và làm việc tại địa phương, công trình, đáp ứng yêu cầu “3 tại chỗ” hoặc “1 cung đường, 2 điểm đến” theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Tổ chức việc kiểm tra, giám sát các nhà thầu thực hiện các quy định về phòng chống dịch.

i) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tập trung triển khai thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì phối hợp với Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan tăng cường công tác tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm cho người lao động; đẩy mạnh

công tác đào tạo nghề cho người lao động tại các khu, cụm công nghiệp và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với các ngành tuyên truyền pháp luật cho người sử dụng lao động và người lao động; hỗ trợ triển khai mô hình quản lý an toàn lao động trong doanh nghiệp, góp phần đảm bảo việc phòng, chống dịch COVID-19.

k) Sở Du lịch

Chủ động phối hợp với Tổng Cục Du lịch - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các Sở ngành liên quan và UBND thành phố Phú Quốc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để triển khai kế hoạch thí điểm đón khách du lịch quốc tế đến Phú Quốc theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời đề xuất các đơn vị cung ứng dịch vụ đảm bảo các điều kiện theo quy định tham gia thí điểm đón khách du lịch quốc tế.

Thực hiện đồng bộ các giải pháp hỗ trợ các tổ chức, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực du lịch tháo gỡ khó khăn, từng bước phục hồi và phát triển hoạt động kinh doanh.

l) Sở Thông tin và Truyền thông

- Tăng cường tuyên truyền tình hình dịch bệnh; tuyên truyền người dân nâng cao ý thức tự bảo vệ mình, bảo vệ cộng đồng, thực hiện 5K.

- Tham mưu đề xuất UBND tỉnh triển khai thực hiện các giải pháp ứng dụng công nghệ thông tin trong việc truy vết, dập dịch, sử dụng mã QR trong các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và các cá nhân lao động tham gia các hoạt động được phép kinh doanh sản xuất. Theo dõi các phản hồi, khó khăn vướng mắc đối với việc xác nhận đáp ứng điều kiện thẻ xanh, thẻ vàng COVID trên hệ thống Cổng Thông tin tiêm chủng COVID-19. Theo dõi các phản hồi, khó khăn vướng mắc đối với việc xác nhận đáp ứng điều kiện thẻ xanh, thẻ vàng COVID trên hệ thống Cổng Thông tin tiêm chủng COVID-19.

- Liên tục theo dõi và phối hợp xử lý các tổ chức, cá nhân phát tán thông tin sai về tình hình dịch bệnh, ngăn chặn kịp thời các thông tin phóng đại, không chính xác về tình hình dịch gây hoang mang trong cộng đồng.

m) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Bám sát diễn biến tình hình kinh tế xã hội và tiếp tục rà soát các kịch bản tăng trưởng kinh tế, tham mưu các giải pháp chỉ đạo điều hành nhằm đảm bảo kế hoạch tăng trưởng kinh tế xã hội đạt mức cao nhất theo kế hoạch đã đề ra.

- Rà soát các thủ tục đầu tư, tháo gỡ khó khăn vướng mắc về cơ chế thu hút đầu tư, tạo điều kiện thúc đẩy cho các dự án đầu tư ngoài ngân sách sớm triển khai đầu tư trở lại, theo sát, đánh giá kịp thời tình hình sản xuất kinh doanh, tháo gỡ khó khăn vướng mắc cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh.

n) Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương, Sở Xây dựng nắm bắt tình hình biến động, kịp thời tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo, kiểm soát giá các sản phẩm tiêu dùng, nguyên liệu, vật liệu, vật tư xây dựng,...

Chủ trì, phối hợp Cục thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các chính sách miễn thuế, giảm thuế, giãn thuế, chậm nộp thuế, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, hỗ trợ vay vốn, ưu đãi lãi suất, khoan nợ, giãn nợ, ... cho các doanh nghiệp, cơ sở, cá nhân tham gia phục hồi sản xuất theo quy định của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài chính, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

o) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh, Ngân hàng Chính sách xã hội tỉnh

Kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh triển khai các chính sách hỗ trợ vay vốn, ưu đãi lãi suất, khoan nợ, giãn nợ, ... cho các doanh nghiệp, cơ sở, cá nhân tham gia phục hồi sản xuất theo quy định, hướng dẫn của Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

p) UBND các huyện, thành phố:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Công Thương hướng dẫn cho các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt phương án phục hồi và cho phép hoạt động đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nằm ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tại các địa bàn cho phép tổ chức các hoạt động phục hồi kinh tế, thường xuyên phối hợp với các Sở, ban, ngành cấp tỉnh hướng dẫn việc triển khai các quy định cho các đối tượng sản xuất kinh doanh chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, sắp xếp kế hoạch sản xuất kinh doanh, bố trí nhân sự một cách chủ động, đáp ứng các yêu cầu phòng dịch để phục hồi sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai thực hiện Kế hoạch; lồng ghép nội dung hoạt động của Kế hoạch với các hoạt động của các chương trình khác có liên quan trên địa bàn để triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả.

- Tổ chức việc kiểm tra, giám sát các nhà thầu thực hiện các quy định về phòng chống dịch.

3.2. Các nhiệm vụ mang tính dài hạn

3.2.1. Về hỗ trợ về tín dụng phục hồi doanh nghiệp trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên

a) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh Kiên Giang

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, các Tổ chức tín dụng (TCTD): (i) Triển khai thực hiện tốt chương trình kết nối ngân hàng - doanh nghiệp; (ii) Kịp thời nắm bắt và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong việc vay vốn và thụ hưởng các chính sách hỗ trợ của ngân hàng nhằm tháo gỡ khó khăn cho khách hàng; khó khăn của các ngân hàng trong việc triển khai thực hiện cơ chế, chính sách và hoạt động; (iii) Tham mưu UBND tỉnh chủ trì giải quyết hoặc kiến nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành biện pháp tháo gỡ vượt thẩm quyền”.

- Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách tiền tệ, tín dụng và hoạt động ngân hàng đến các TCTD và các tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn.

- Chỉ đạo các TCTD trên địa bàn tiếp tục tập trung vốn vào sản xuất kinh doanh, các ngành, lĩnh vực ưu tiên,...; đáp ứng nhu cầu tín dụng đảm bảo phục hồi sản xuất theo chủ trương, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Tích cực chỉ đạo, giám sát TCTD trên địa bàn thực hiện các giải pháp hỗ trợ tháo gỡ khó khăn về vốn vay cho doanh nghiệp, cá nhân theo chủ trương, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; động viên các TCTD nâng cao tinh thần chia sẻ, đẩy mạnh việc thực hiện giảm lãi suất cho vay đối với các khoản vay hiện hữu theo đồng thuận của các ngân hàng thành viên Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam; miễn, giảm phí dịch vụ thanh toán; tích cực triển khai các sản phẩm tín dụng ưu đãi và tạo điều kiện thuận lợi doanh nghiệp, người dân tiếp cận khoản vay mới phục hồi sản xuất kinh doanh; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh thực hiện cho vay vốn để doanh nghiệp trả lương ngừng việc, trả lương phục hồi sản xuất tại Ngân hàng chính sách xã hội theo Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường thông tin, tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trực tuyến theo Kế hoạch và chỉ đạo của UBND tỉnh.

b) Sở Công Thương

Kịp thời nắm bắt thông tin tình hình khó khăn doanh nghiệp, cơ sở sản xuất và tham mưu, đề xuất tháo gỡ, đặc biệt là khó khăn về vốn.

c) Chi cục Quản lý thị trường

Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường; phối hợp Sở Xây dựng, Sở Tài chính trong công tác bình ổn giá trên địa bàn.

3.2.2. Về hỗ trợ tổ chức sản xuất, kinh doanh, giảm chi phí và chăm lo đời sống người lao động

a) Cục Thuế tỉnh

- Chủ động triển khai đến doanh nghiệp với thủ tục rõ ràng, đơn giản, dễ hiểu và hỗ trợ doanh nghiệp tối đa để được hưởng các chính sách hỗ trợ của Chính phủ về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất.

- Theo dõi và chủ động nghiên cứu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các nội dung kiến nghị Chính phủ về chính sách miễn, giảm, gia hạn thời gian nộp thuế, tiền thuê đất trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 là sự kiện bất khả kháng gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp phù hợp với từng thời điểm, tùy theo tình hình thực tế diễn biến dịch bệnh và hoạt động sản xuất, kinh doanh.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Chủ trì phối hợp với Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban quản lý Khu kinh tế Phú Quốc, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan tiếp tục rà soát, cập nhật, đánh giá tình hình khó khăn của doanh nghiệp, người lao động, thực hiện các chính sách hỗ trợ theo quy định.

3.2.3. Về phục hồi sức mua và hỗ trợ mở rộng thị trường

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Xúc tiến Thương mại và Đầu tư và các cơ quan có liên quan

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Chương trình bình ổn thị trường, cung ứng hàng hóa, sản phẩm, khởi động lại các Chương trình “người Việt dùng hàng Việt”,...

- Nghiên cứu, đề xuất thành lập chuỗi phân phối sản phẩm trên địa bàn tỉnh và kết nối với các tỉnh trong vùng Đồng bằng Sông Cửu Long theo hướng hỗ trợ lẫn nhau phù hợp lộ trình trở lại trạng thái bình thường mới của các tỉnh; hỗ trợ

doanh nghiệp tiêu thụ hàng hóa nội địa, kết nối chuỗi giá trị, vùng nguyên liệu, cung cấp các mặt hàng chất lượng cao cho các tỉnh thành và mở rộng thị trường, kênh phân phối nội địa.

- Hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động xuất nhập khẩu; khai thác tiềm năng của thương mại điện tử xuyên biên giới nhằm giới thiệu, quảng bá và xúc tiến xuất khẩu cho những nhóm hàng hóa có lợi thế cạnh tranh của tỉnh; kết nối các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu trong nước với các sàn thương mại điện tử nước ngoài lớn, có uy tín.

- Nghiên cứu đề xuất các chương trình, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp kiểm soát đầu vào, đầu ra, giảm các chi phí cho doanh nghiệp. Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại trên cơ sở nắm bắt nhu cầu thực tế của doanh nghiệp. Tổ chức Hội nghị kết nối cung - cầu giữa địa phương và các tỉnh, thành; tổ chức các Diễn đàn lĩnh vực chuyên ngành (xuất khẩu, công nghiệp...)

b) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Công Thương, Sở Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan có liên quan:

- Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các Hội chợ, kênh thương mại trực tuyến do các tổ chức nước ngoài triển khai để hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu, tìm kiếm các thị trường mới thay cho các thị trường truyền thống lâu nay.

- Đẩy mạnh tổ chức hoạt động xúc tiến thương mại, tăng cường các chương trình quảng bá tiêu thụ sản phẩm ở thị trường nội địa, tiếp tục hỗ trợ doanh nghiệp quảng bá sản phẩm ra nước ngoài thông qua các cơ quan đại diện Việt Nam ở các nước và khu vực; chú trọng hoạt động kết nối đưa sản phẩm của doanh nghiệp vào các kênh phân phối trong và ngoài nước.

- Tổ chức chuỗi sự kiện Tuần lễ sản phẩm doanh nghiệp tại các tỉnh thành trong nước để hỗ trợ doanh nghiệp tiêu thụ hàng hóa nội địa, kết nối chuỗi giá trị, vùng nguyên liệu, cung cấp các mặt hàng chất lượng cao cho các tỉnh thành và mở rộng thị trường, kênh phân phối nội địa.

- Tăng cường cung cấp thông tin xuất khẩu, thông tin đầu tư cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua trang tin điện tử.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đến dịch vụ logistics, tài chính, thuế, hải quan... cải tiến và nâng cao hiệu quả các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu.

3.2.4. Về phục hồi đầu tư, thu hút đầu tư các nguồn lực

a) Sở Du lịch

- Xây dựng các chương trình, kịch bản tiếp tục phục hồi và kích cầu lại ngành du lịch, đánh giá và mở rộng phạm vi đón khách du lịch quốc tế theo lộ trình.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ quản lý điều hành, nghiệp vụ chuyên môn cho đội ngũ nguồn nhân lực du lịch nhằm tái cấu trúc, nâng cao chất lượng, giữ chân đội ngũ lao động trong ngành du lịch tỉnh.

b) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh tế Phú Quốc

- Tiếp tục rà soát các cơ chế, chính sách đề xuất các cơ chế tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thông thoáng thủ tục tạo các điều kiện cho các dự án đầu tư sớm tiếp tục triển khai tiến độ; xây dựng các tiếp tục kêu gọi, thu hút các dự án đầu tư mới.

- Rà soát, tham mưu đề xuất đơn giản hóa thủ tục để doanh nghiệp, nhà đầu tư áp dụng thực hiện, hưởng ưu đãi về thuế, tiền thuê đất, tiền sử dụng đất; ưu đãi, hỗ trợ về tín dụng, vay vốn,... theo quy định pháp luật.

- Rà soát, tham mưu đề xuất thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng trong và ngoài khu công nghiệp theo quy định của Luật Đầu tư.

- Rà soát, tham mưu đề xuất thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khu nhà ở công nhân theo quy định pháp luật.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Chủ trì xây dựng, bám sát các chương trình, kế hoạch phục hồi kinh tế bền vững theo lộ trình và lồng ghép các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội các năm tiếp theo.

- Chủ động rà soát tham mưu các chính sách, giải pháp đồng bộ và nguồn lực đi kèm để thúc đẩy quá trình phục hồi kinh tế gắn với tranh thủ các cơ hội mở rộng thu hút đầu tư, liên kết vùng và đầu tư quốc tế.

- Chủ trì, triển khai Kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 105/NQ-CP ngày 09/9/2021 của Chính phủ.

- Nâng cao hiệu quả huy động thêm nguồn vốn đầu tư toàn xã hội, quản lý và đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công, nhất là đối với các dự án trọng điểm, tạo động lực liên kết vùng.

3.2.5. Hỗ trợ về thông tin, ứng dụng công nghệ thông tin

a) *Sở Thông tin và Truyền thông*: Đẩy nhanh chương trình chuyển đổi số đề doanh nghiệp có điều kiện tiếp cận và tham gia hiệu quả vào quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, chuyển đổi lĩnh vực sản xuất kinh doanh, từng bước chuyển khu vực kinh tế dịch vụ đơn thuần sang số hoá như: thương mại điện tử, kinh tế số, kinh tế chia sẻ, thúc đẩy phát triển các nền tảng trực tuyến trong lĩnh vực giáo dục và y tế.

b) *Sở Khoa học và Công nghệ*: Nghiên cứu, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới quy trình và ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo vào sản xuất, nâng cao năng suất, hiệu quả, tiết kiệm chi phí trong sản xuất.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai ngay các nhiệm vụ được giao, thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp, hộ kinh doanh sản xuất tại các địa bàn được phép hoạt động nhanh chóng tổ chức phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh, góp phần an sinh xã hội.

2. Đối với những nhiệm vụ có phát sinh chi phí tổ chức thực hiện, cơ quan chủ trì phối hợp với Sở Tài chính xây dựng dự toán kinh phí. Sở Tài chính chủ động tham mưu giải quyết các vấn đề liên quan đến nguồn kinh phí thực hiện từ ngân sách tỉnh theo đúng quy định.

3. Trong quá trình triển khai, các ngành các cấp chủ động nắm bắt tình hình, phản ánh khó khăn, vướng mắc qua các kênh thông tin để có giải pháp xử lý ngay trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn hoặc tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết. Đối với những vấn đề thuộc trách nhiệm quản lý của nhiều ngành, nhiều cấp, phải chủ động phối hợp với các cơ quan quản lý chuyên ngành, xin ý kiến cấp có thẩm quyền để đảm bảo việc xử lý thống nhất, đồng bộ, tránh tình trạng xử lý khác nhau đối với cùng một vấn đề, gây khó khăn cho đơn vị kinh doanh sản xuất

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối theo dõi, đôn đốc các đơn vị có liên quan triển khai các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ và chất lượng. Kịp thời rà soát, tổng hợp, báo cáo và đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực hiện kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các giải pháp phục hồi và phát triển kinh tế tỉnh Kiên Giang, yêu cầu Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành tỉnh và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao, căn cứ các nội dung của Kế hoạch, tập trung chỉ đạo, tăng cường kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện các công việc có liên quan và báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh. Những nội dung vượt thẩm quyền, báo cáo và có ý kiến đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để chỉ đạo xử lý kịp thời. / *uuu*

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể);
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP; CVNC;
- Lưu: VT, pxquyet (01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lâm Minh Thành

Lâm Minh Thành